

Bản án số: **15 /2020/HS-ST**

Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh;

2. Ông Phan Đình Toàn;

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Đình Mão – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên toà: Ông Trần Vĩnh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kbang, Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 14/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đinh A V, sinh năm 1985 tại huyện K, tỉnh Gia Lai.

Nơi ĐKKHKT: Làng Tung Gút, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp làm nông; Con ông Đinh B (đã chết) và Đinh Thị BYốp, có vợ là Đinh Thị C và 05 con, nhỏ nhất sinh năm 2006 và lớn nhất sinh năm 2019.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 13/ 8/ 2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh N, sinh ngày 01/01/ 2002, tại huyện K, tỉnh Gia Lai.

Nơi ĐKKHKT: Làng T, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn 09/12; Nghề nghiệp làm nông; Con ông Đinh A (đã chết) và bà Đinh Thị A.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa:** Ông Nguyễn Thành Trung, sinh năm 1989 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

*** Bị hại:** Vườn quốc gia KonKaKinh;

Địa chỉ: Xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ 13, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (có mặt);

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đinh T, sinh ngày 30/8/2004; Người giám hộ cho Đinh T là bà Đinh Thị H, năm 1975 (mẹ ruột của T);
 2. Bà Đinh Thị A M, năm 1976;
 3. Ông Đinh B Y, sinh năm 1970;
 4. Bà Đinh Thị H, sinh năm 1975;
- Cùng địa chỉ: Làng T, xã Krong, K, tỉnh Gia Lai (*đều có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 10/8/2019, Đinh N (sinh ngày 01/01/2002) và Đinh T (sinh ngày 30/8/2004) đi đến nhà đầm của Đinh A V (sinh năm 1985) tại làng Tung Gút, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai chơi. Tại đây V rủ Ngoan và T đi vào rừng thuộc lâm phần do Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý thuộc địa giới hành chính xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai để khai thác gỗ Hương bán lấy tiền tiêu xài, N và T đồng ý. Trước khi đi V chuẩn bị một máy cưa xăng, xăng, nhớt, dao (rựa), đèn pin để phục vụ việc khai thác gỗ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, ba đối tượng V, N, T mang theo dụng cụ đi bộ vào rừng để tìm cây gỗ khai thác. Khi tìm đến khu vực khoảnh 01 tiểu khu 102 thuộc Lâm phần Vườn quốc gia Kon Ka Kinh quản lý, cả ba phát hiện hai cây gỗ Hương còn tươi, đứng. V lắp ráp máy cưa, N và T dùng dao rựa phát dọn xung quanh hai gốc cây Hương để cho tiện việc cắt hạ cây. Phát dọn xong V trực tiếp cầm máy cưa cắt hạ cây Hương thứ nhất (được ký hiệu là cây số 05 trên sơ đồ hiện trường) đường kính bình quân 50cm, cây dài 21,3m; V tiếp tục cắt hạ cây Hương thứ hai (được ký hiệu là cây số 03 trên sơ đồ hiện trường) đường kính bình quân 32cm, dài 8,2m. Khi cắt hạ cây Hương thứ 02 đổ đã tác động làm đổ lây tróc gốc một cây SP5 (được ký hiệu là cây số 04 trên sơ đồ hiện trường), đường kính bình quân 28cm, dài 8m, còn nguyên tại hiện trường. Sau khi cắt hạ 02 cây Hương, V dùng cưa xăng cắt cây hương thứ hai (ký hiệu C3) thành 04 khúc, mỗi khúc dài 0,8m, xếp hộp theo quy cách 03 khúc, còn lại 01 khúc tại hiện trường chưa xếp, phần thân còn lại tại hiện trường dài 05m, phân cành 1 dài 1,5m; phân cành 2 dài 5m; phân cành 3 dài 1,7m đường kính bình quân của ba phân cành là 22cm còn nguyên tại hiện trường. V tiếp tục cắt khúc, xếp hộp theo quy cách cây Hương thứ nhất (ký hiệu C5). V dùng cưa xăng cắt thân cây thành chín phần; phần thân thứ nhất dài 05m còn nguyên tại hiện trường; phần thân thứ hai dài 07m được cắt thành 07 khúc, mỗi khúc dài 01m đã xếp hộp theo quy cách; phần thân thứ ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín dài từ 0,8m đến 03m còn nguyên tại hiện trường. Trong quá trình V dùng cưa cắt khúc, xếp hộp gỗ do trời tối nên N và T dùng đèn pin (loại đeo trên đầu), 02 điện thoại của V, N bật sáng phụ soi đèn cho V cắt khúc, xếp hộp gỗ. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/8/2019 V, Đinh N và T cưa xếp 02 cây gỗ Hương được 10 hộp, mỗi hộp kích thước (80x25x15)cm, sau đó cả ba ngủ lại tại rừng.

Đến khoảng 06 giờ ngày 11/8/2019, V, N, T dậy rồi đi tìm dây rừng về cột ba hộp gỗ đã xẻ, mỗi người gửi một hộp gỗ đưa về cất giấu ở rừng gần nhà đầm làng Tung Gút và đưa máy cưa xăng, dao (rựa), đèn pin về cất tại nhà đầm của V.

Ngày 13/8/2019, V, N, T tiếp tục đến hiện trường 02 cây gỗ hương đã khai thác để gửi gỗ về cất giấu. V, N, T mỗi người gửi một hộp gỗ về, trên đường về thì bị tổ tuần tra, kiểm tra Trạm số 03 và số 04, Hạt kiểm lâm - Vườn quốc gia Kon Ka Kinh phát hiện bắt quả tang ba đối tượng cùng tang vật 03 hộp gỗ hương.

Mở rộng hiện trường kiểm tra phát hiện tại khoảnh 13 tiểu khu 98, một cây Hương bị cắt hạ bằng cưa xăng (ký hiệu C1 theo sơ đồ hiện trường) đường kính thân bình quân 52cm, dài 11,5m; phần thân bị cắt khúc xẻ hộp lấy đi khỏi hiện trường dài 08m, phần thân dài 3,5m và cành còn nguyên tại hiện trường. Một cây SP5 (ký hiệu C2 theo sơ đồ hiện trường), cắt hạ bằng cưa xăng, đường kính thân bình quân 30cm, dài 12m, còn nguyên tại hiện trường. Đầu tranh, làm việc ba đối tượng tổ tuần tra thu giữ thêm 02 hộp gỗ Hương tại hiện trường, đồng thời 03 đối tượng đã giao nộp 03 hộp gỗ Hương đã vận chuyển trước đó giấu tại nhà đầm, cùng cưa xăng là tang vật vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ khai thác gỗ trái phép xảy ra tại khoảnh 01, tiểu khu 102 và khoảnh 13, tiểu khu 98 Lâm phần do Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Krong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; thuộc loại rừng tự nhiên thường xanh trung bình (TXB) và rừng tự nhiên thường xanh phục hồi (TXP). Tình trạng quy hoạch: Quy hoạch rừng đặc dụng. Qua kiểm tra thực tế phát hiện có 05 cây gỗ gồm: 03 cây gỗ Hương, nhóm I; 02 cây SP5, nhóm 5 bị cắt hạ cưa, xẻ trái phép bằng phương tiện cưa xăng. Trong đó:

- Tại khoảnh 13, tiểu khu 98 lâm phần do Hạt kiểm lâm – Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý có 02 cây gỗ bị thiệt hại, khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $4,086 \text{ m}^3$. Trong đó: 01 (một) cây gỗ Hương (nhóm 1) khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $3,154 \text{ m}^3$ (có bản kê lâm sản kèm theo); 01 (một) cây gỗ SP5 (nhóm 5) khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $0,932 \text{ m}^3$ (có bản kê lâm sản kèm theo).

- Tại khoảnh 01, tiểu khu 102 lâm phần do Hạt kiểm lâm - Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý có 03 cây gỗ bị thiệt hại, khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $5,047 \text{ m}^3$. Trong đó: 02 (hai) cây gỗ Hương (nhóm 1) khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $4,551 \text{ m}^3$ (có bản kê lâm sản kèm theo). 01 cây gỗ SP5 (nhóm 5) khối lượng gỗ tròn thiệt hại là: $0,496 \text{ m}^3$ (có bản kê lâm sản kèm theo).

- Tổng khối lượng gỗ tròn thiệt của 05 cây là: $9,133 \text{ m}^3$

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang thu giữ vật chứng gồm:

- 08 hộp gỗ Hương kích thước (25x15x80) cm, khối lượng $0,24 \text{ m}^3$ (Có bảng kê kèm theo). Gỗ còn lại tại hiện trường đã thu giữ $5,077 \text{ m}^3$ (có bảng kê kèm theo).

- 01 (một) cưa xăng nhãn hiệu CS5280 CHYAMATA CHAINSAW, lam dài 70cm, kèm theo xích, cưa đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong; 01 (một) điện thoại cảm ứng màu đen, nhãn hiệu MOBIISTAR LAIZORO3, tình trạng

máy cũ, màn hình có nhiều vết nứt; 01 (một) điện thoại màu trắng đen, nhãn hiệu KECHAODA K103, tình trạng máy cũ.

Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

Ngày 24/12/2019, trả lại cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh số gỗ là vật chứng vụ án gồm: 08 hộp gỗ Hương kích thước (25x15x80) cm với khối lượng 0,24 m³; Gỗ còn lại tại hiện trường đã thu giữ 5,077m³.

Vật chứng là 02 hộp gỗ Hương còn lại (trong tổng số 10 hộp gỗ các đối tượng xê) đã mất không thu giữ được.

Vật chứng là 01 cái dao rựa, 01 đèn pin đội đầu, dây bật mực các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc khai thác gỗ. Sau khi khai thác gỗ Vưm khai nhận đã cất giấu ở nhà đầm của Vưm tại làng Tung Gút, xã Krong, huyện Kbang. Ngày 06/9/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 20/8/2019, Cơ quan Hạt Kiểm lâm- Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh đã trưng cầu Chi cục kiểm lâm tỉnh Gia Lai giám định vị trí, loại rừng, khối lượng gỗ thiệt hại của 05 cây gỗ bị cắt hạ, khai thác trái phép tại khoảnh 13, tiểu khu 98 và khoảnh 01 tiểu khu 102 lâm phần do Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý thuộc địa giới hành chính xã Krong, Kbang, Gia Lai. Kết luận giám định xác định:

Vị trí: Tại khoảnh 13, tiểu khu 98; khoảnh 01, tiểu khu 102 địa giới hành chính xã Krong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai quản lý, thuộc lâm phần Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý.

Loại rừng: Rừng tự nhiên thường xanh trung bình (TXB) và rừng tự nhiên thường xanh phục hồi (TXP). Tình trạng quy hoạch: Quy hoạch rừng đặc dụng.

Tổng khối lượng gỗ thiệt hại là 9,133 m³:

+ Gỗ nhóm 1: 7,705 m³.

+ Gỗ nhóm 5: 1,428 m³.

Ngày 09/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Kbang về trị giá thiệt hại của tổng khối lượng gỗ bị cắt hạ, giá trị phải bồi thường và trị giá toàn bộ số gỗ thu giữ được. Tại Kết luận giám định số 05/KL-HĐĐG ngày 17/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Kbang kết luận như sau:

Giá trị thiệt hại của 9,133 m³ gỗ tròn các loại tại thời điểm tháng 8/2019 là 181.465.800 đồng (Một trăm tám mươi một triệu, bốn trăm sáu mươi lăm ngàn, tám trăm đồng). Giá trị của 08 hộp gỗ Hương xê có khối lượng 0,24m³ tại thời điểm tháng 8/2019 là 6.220.800 đồng (Sáu triệu, hai trăm hai mươi ngàn, tám trăm đồng).

Giá trị của các lóng gỗ còn lại tại hiện trường có khối lượng 5,047m³ tại thời điểm tháng 8/2019 là 89.925.600 đồng (Tám mươi chín triệu, chín trăm hai mươi lăm ngàn, sáu trăm đồng).

Giá trị phải bồi thường của của 9,133 m³ gỗ tròn bị thiệt hại, thuộc loại rừng đặc dụng là rừng tự nhiên, thuộc khoảnh 13, tiểu khu 98 và khoảnh 01 tiểu khu 102 Lâm phần Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý là 907.329.000 đồng (*Chín trăm linh bảy triệu, ba trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Trong đó giá trị thiệt hại do các đối tượng Vum, Ngoan, Thoenh khai thác 03 cây với khối lượng 5,047m³ tại khoảnh 01, tiểu khu 102 trị giá là 95.935.800 đồng (*Chín mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi lăm ngàn, tám trăm đồng*).

Khối lượng gỗ tròn còn lại tại hiện trường của 03 cây do các đối tượng khai thác là 3,145m³ trị giá 64.144.200 đồng (*Sáu mươi bốn triệu, một trăm bốn mươi bốn ngàn, hai trăm đồng*). Giá trị phải bồi thường của của 5,047 m³ gỗ tròn bị thiệt hại, thuộc loại rừng đặc dụng là rừng tự nhiên, thuộc khoảnh 01 tiểu khu 102 Lâm phần Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý là 479.679.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm bảy mươi chín ngàn*).

Tại cơ quan điều tra, các bị can Đinh A V, Đinh N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đinh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Qua làm việc với các bị cáo V, N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T đều khai nhận trong số 05 cây gỗ bị cắt hạ, khai thác trái phép thì V, Ng và T chỉ khai thác trái phép 03 cây gồm 02 cây gỗ Hương, 01 cây gỗ SP5 với tổng khối lượng 5,047m³ tại khoảnh 01, tiểu khu 102 thuộc lâm phần do Hạt Kiểm lâm - Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý. Còn lại 01 cây gỗ Hương và 01 cây gỗ SP5, tổng khối lượng gỗ thiệt hại là 4,086 m³ tại khoảnh 13, tiểu khu 98 không khai thác và cũng không biết ai khai thác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng khai thác trái phép. Cơ quan CSĐT Công an huyện tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng khai thác 02 cây gỗ này sẽ xử lý sau.

Ngoài ra quá trình điều tra xác định, khi thực hiện hành vi khai thác gỗ trái phép ngày 10/8/2019, đối tượng Đinh T (sinh ngày 30/8/2004) mới 14 tuổi 11 tháng 10 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang chuyển hồ sơ đề nghị Hạt Kiểm lâm - Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh T theo quy định.

Trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án: Giá trị phải bồi thường của 03 cây gỗ khối lượng 5,047 m³ gỗ tròn bị thiệt hại, thuộc loại rừng đặc dụng là rừng tự nhiên, thuộc khoảnh 01, tiểu khu 102 Lâm phần Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh quản lý theo Thông tư 32/2018/BNPTNT do Vum, Ngoan, Thoech cắt hạ, khai thác trái phép là 479.679.000 đồng + giá trị thiệt hại gỗ của 03 cây với khối lượng 5,047m³ là 95.935.800 đồng = 575.614.800 đồng.

Khối lượng gỗ tròn còn lại tại hiện trường của 03 cây do các đối tượng khai thác là 3,145m³ trị giá 64.144.200 đồng; giá trị 08 hộp gỗ Hương thu giữ được là 6.220.800 đồng. Trong quá trình điều tra Đinh A V, Đinh N đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Cụ thể:

Bị cáo V khắc phục với số tiền 2.000.000 đồng; bị cáo N khắc phục với số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy, sau khi trừ đi số gỗ thu giữ được, số tiền các bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các bị cáo V, N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan T có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền còn lại cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh là 22.070.800 đồng; liên đới bồi thường sung ngân sách Nhà nước số tiền 479.679.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 13/02/2020, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Đinh A V và Đinh N về tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh A V và Đinh N phạm tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Đề nghị áp dụng e khoản 1 Điều 232; các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Đinh A V và Đinh N;

Đề nghị áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với Đinh A V;

Đề nghị áp dụng thêm Điều 91 và 101 của Bộ luật Hình sự đối với Đinh N;

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đinh A V từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

Bị cáo Đinh N từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đinh A V;

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 587 của Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Đinh A V, Đinh N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải liên đới bồi thường cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh: 22.070.800 đồng. Cụ thể: Bị cáo Đinh A V phải bồi thường 10.000.000 đồng; bị cáo Đinh N 8.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải bồi thường 4.070.800 đồng;

Buộc các bị cáo Đinh A V, Đinh N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải liên đới bồi thường cho Nhà nước số tiền 479.679.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo Đinh A V phải bồi thường 180.000.000 đồng; bị cáo Đinh N 159.848.500 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải bồi thường 139.830.500 đồng;

Áp dụng Điều 586 của BLDS năm 2015, buộc ông Đinh B và bà Đinh Thị H phải liên đới bồi thường nghĩa vụ dân sự cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu bán sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm: 01 (một) cửa xăng nhãn hiệu CS5280 CHYANATA CHAINSAW, lam dài 70cm, kèm theo xích cửa đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại cảm ứng màu đen nhãn hiệu, nhãn hiệu MOBIISTAR LAIZORO3, tình trạng máy cũ; 01 (một) điện thoại màu trắng đen, nhãn hiệu KECHAODA K103, tình trạng máy cũ.

Tuyên trả cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mà các bị cáo đã giao nộp là 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*);

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định cho 2 bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thoenh.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày nội dung bào chữa:

Nhất trí với nội dung truy tố của VKSND huyện Kbang, về tội danh, về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ cho từng bị cáo. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại một phần, các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đinh A Vum 18 tháng tù;

Đề nghị áp dụng thêm Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo Đinh Ngoan được hưởng án treo

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đinh A Vum;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn toàn bộ án phí HSST và DSST cho 2 bị cáo.

Các nội dung khác: Chấp nhận như Kiểm sát viên đã đề nghị.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo Đinh A Vum, Đinh Ngoan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở để khẳng định rằng:

Các bị cáo Đinh A Vum, Đinh Ngoan đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, song xuất phát từ việc không có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào sáng ngày 10/8/2019 Đinh A Vum đã rủ Đinh Ngoan và Đinh Thoenh vào rừng tìm cây gỗ Hương khai thác về bán. Sau khi phát hiện có 02 cây gỗ Hương thì Đinh Ngoan và Đinh Thoenh dùng rựa phát dọn dây leo xung quanh gốc cây, còn Đinh A Vum dùng cưa xăng trực tiếp cưa hạ 02 cây gỗ Hương xẻ hộp và làm cây đổ làm đổ lây 01 cây gỗ SP5. Hành vi của các bị cáo gây ra hậu quả nghiêm trọng, tổng giá trị thiệt hại của 03 cây gỗ do các bị cáo khai thác trái phép là 575.614.800 đồng.

Hành vi nêu trên của Đinh A Vum, và Đinh Ngoan đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án được xác định như sau: Trong vụ án này Đinh AVum là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ và trực tiếp tham gia cắt hạ cây, còn Đinh Ngoan đồng phạm với vai trò là người thực hành, do vậy HĐXX sẽ áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Đinh A Vum và Đinh Ngoan đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Ngoan không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo A Vum có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Vum là người trực tiếp xúi dục Đinh Ngoan và Đinh Thoenh đều là người dưới 18 tuổi. Do vậy Đinh A Vum phải chịu tình tiết tăng nặng là xúi dục (*Đinh Ngoan*) người dưới 18 tuổi phạm tội, được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đinh A Vum và Đinh Ngoan đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đối với Đinh Ngoan, thời điểm bị cáo phạm tội, chưa đủ 18 tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhưng các bị cáo cũng đã ăn năn, tác động gia đình tự nguyện bồi thường dân sự số tiền 3.500.000 đồng, do số tiền bồi thường nhỏ so với trách nhiệm dân sự bị cáo phải bồi thường, nên không được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS, nhưng đã thể hiện ý thức, trách

nhiệm của bản thân đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để HĐXX xét xử sẽ xem xét áp dụng đối với các bị cáo.

[5] Sau khi xem xét nhân thân các bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Đinh A Vưm và Đinh Ngoan là người đã thành niên có đầy đủ năng lực và sức khỏe để nhận thức hành vi khai thác gỗ trái phép là vi phạm pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn kiếm tiền để tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm cạn kiệt nguồn tài nguyên rừng, ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái và xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và quản lý hành chính của Nhà nước. Thời điểm phạm tội, Đinh Ngoan chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, HĐXX cũng cần cân nhắc để áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với Đinh A Vưm và Đinh Ngoan, cần cách ly các bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng Đinh Thoenh, trong quá trình điều tra xác định: Khi thực hiện hành vi khai thác gỗ trái phép ngày 10/8/2019 còn có đối tượng Đinh Thoenh cùng tham gia, nhưng do Thoenh (sinh ngày 30/8/2004) mới 14 tuổi 11 tháng 10 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang chuyển hồ sơ đề nghị Hạt Kiểm lâm - Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Thoenh theo quy định. Do đó, trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định tư cách tố tụng của Đinh Thoenh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đinh A Vưm, Đinh Ngoan và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thoenh cùng thực hiện hành vi khai thác gỗ trái phép, nên cần buộc Đinh A Vưm, Đinh Ngoan, Đinh Thoenh phải liên đới trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là Vườn Quốc gia KonKa Kinh và liên đới trách nhiệm bồi thường cho thiệt hại cho Nhà nước. Cụ thể:

Buộc Đinh A Vưm, Đinh Ngoan, Đinh Thoenh còn phải liên đới trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh số tiền là 22.070.800 đồng. Trong đó: Bị cáo Đinh A Vưm phải bồi thường 10.000.000 đồng; bị cáo Đinh Ngoan 8.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thoenh phải bồi thường 4.070.800 đồng.

Buộc Đinh A Vưm, Đinh Ngoan, Đinh Thoenh phải liên đới bồi thường cho Nhà nước số tiền 479.679.000 đồng. Trong đó: Bị cáo Đinh A Vưm phải bồi thường 180.000.000 đồng; bị cáo Đinh Ngoan 159.848.500 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thoenh phải bồi thường 139.830.500 đồng;

Áp dụng Điều 586 của Bộ luật Dân sự 2015: Buộc ông Đinh B và bà Đinh Thị H phải bồi thường thay cho phần nghĩa vụ dân sự của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T nếu Đinh T không có tài sản riêng để thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng: Là công cụ các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, HĐXX xét cần:

Tuyên tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) cưa xăng nhãn hiệu CS5280 CHYANATA CHAINSAW, lam dài 70cm, kèm theo xích cưa đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại cảm ứng màu đen nhãn hiệu, nhãn hiệu MOBIISTAR LAIZORO3, tình trạng máy cũ; 01 (một) điện thoại màu trắng đen, nhãn hiệu KECHAODA K103, tình trạng máy cũ .

Tuyên trả cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh đối với số tiền mà các bị cáo đã giao nộp là 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*)

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo V không có việc làm ổn định, gia đình thuộc diện khó khăn và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

[9] Đối với quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đinh A V, Đinh N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo. Hai bị cáo đều có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Vì vậy HĐXX sẽ xem xét chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho hai bị cáo. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Đinh A V** và **Đinh N** phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

[2] Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; Điều 38; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Đinh A V** và **Đinh N**.

- Áp dụng điểm 0 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Đinh A V**.

- Áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Đinh N**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

[3] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh A V **20 (hai mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 13/8/2019.

Xử phạt bị cáo Đinh N **12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đinh A V;

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Đinh A V và Đinh N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải liên đới bồi thường cho Nhà nước, số tiền 479.679.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo Đinh A V phải bồi thường 180.000.000 đồng; bị cáo Đinh N 159.848.500 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải bồi thường 139.830.500 đồng.

Buộc các bị cáo Đinh A V, Đinh N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải liên đới bồi thường cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh số tiền 22.070.800 đồng *(đã được khấu trừ phần gỗ đã thu hồi được và 3.500.000 đồng hai bị cáo giao nộp)*. Cụ thể: Bị cáo Đinh A V phải bồi thường 10.000.000 đồng; bị cáo Đinh N 8.000.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T phải bồi thường 4.070.800 đồng.

Buộc ông Đinh B và bà Đinh Thị H phải bồi thường thay cho phần nghĩa vụ dân sự của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh T nếu Đinh T không có tài sản riêng để thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tuyên trả cho Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh đối với số tiền mà các bị cáo đã giao nộp là 3.500.000 đồng *(ba triệu năm trăm nghìn đồng)*

Tuyên tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) cưa xăng nhãn hiệu CS5280 CHYANATA CHAINSAW, lam dài 70cm, kèm theo xích cưa đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại cảm ứng màu đen nhãn hiệu, nhãn hiệu MOBIISTAR LAIZORO3, tình trạng máy cũ; 01 (một) điện thoại màu trắng đen, nhãn hiệu KECHAODA K103, tình trạng máy cũ .

(đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2020 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

[6] Về án phí:

Các bị cáo Đinh A V và Đinh N đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo, cả hai bị cáo đều có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm nên các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đình T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo nên Đình T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020) các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Công an huyện Kbang;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- (khi án có HLPL);
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Công an huyện Kbang;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
(khi án có HLPL);
- Lưu HSVA, VPTA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Lành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Cảnh

Phan Đình Toàn

Đỗ Thị Lành

